

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 135/2024/HS-PT

Ngày 17 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Giao

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng và ông Nguyễn Phước Hưng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Trương Khang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lê Mai Huyền – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 219/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Vương Bảo D do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang:

Bị cáo có kháng cáo: **Vương Bảo D**, sinh ngày 30/8/2005; nơi sinh: tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 06, khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật giáo H1; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Vương Nhân E, sinh năm 1979 và bà Mai Thị L, sinh năm 1978; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Huỳnh Tấn D1 – Công ty L3 chi nhánh P1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (vắng mặt).

Bị hại kháng cáo: Chị Huỳnh Thị Mỹ P, sinh năm 2005; địa chỉ: khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/10/2023, Hồ Thị T, Hồ Thị T1, Huỳnh Thị Mỹ P, Nguyễn Thị Trúc L1, Trần Thanh V, Lê Văn Đ và người nam thanh niên tên L2 (không rõ họ, địa chỉ) rủ nhau đi trên 04 xe mô tô đến khu vực tổ F, khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang, tìm gặp Vương Nhân E, Lý Kim H để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn trước đó. Trong lúc nói chuyện, T và H xảy ra cự cãi đánh nhau nhưng không gây thương tích. Khi này, Vương Bảo D (con ruột Nhân E) đang ở nhà, biết được sự việc đánh nhau có liên quan đến Nhân Em nên cầm ống kim loại vuông (dài khoảng 01 mét) chạy từ trong nhà ra trước đường, rượt đuổi nhóm của T bỏ chạy, D quay trở về đến trước hẻm vào nhà, thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision màu đỏ - đen, biển số 67H1 - 365.97 của P đang dừng trên lề đường bên phải theo hướng từ T đi P, D dùng tay phải cầm ống kim loại đập nhiều cái vào phần đầu xe gây hư hỏng.

Tại kết luận định giá tài sản số 633/KL-HĐĐGTTHS ngày 04/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã T, kết luận: Đối với các bộ phận (ốp trước, ốp sau đầu đèn; bộ Đ1; tay nhan trái, phải; ốp sau hai bên nhan; bửng bên trái; mặt nạ trước; chụp bô xe; chụp lái sau) xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 67H1 - 365.97, tổng giá trị thiệt hại 2.592.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện thị xã Tân Châu đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Vương Bảo D 09 (chín) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Ngoài ra án sơ thẩm tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/8/2024, bị cáo Vương Bảo D và bị hại Huỳnh Thị Mỹ P làm đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo hoặc bằng hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và bị hại vẫn giữ yêu cầu kháng cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lý do kháng cáo: hình phạt Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu tuyên quá nghiêm khắc đối với bị cáo; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và tại thời điểm gây án bị cáo đang bị suy nhược thần kinh, không làm chủ được cảm xúc nên mới dẫn đến hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vương Bảo D, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt theo hướng giữ nguyên mức án 09 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 6 tháng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Vương Bảo D và bị hại Huỳnh Thị Mỹ P hợp lệ, kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét giải quyết.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, vắng mặt người bào chữa, tuy nhiên bị cáo đồng ý xét xử, không đề nghị hoãn phiên tòa; bị hại kháng cáo và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[4] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Vương Bảo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 04/10/2023, khi biết việc Hồ Thị T, Huỳnh Thị Mỹ P và nhiều người khác đánh nhau với Vương Nhân E (cha của bị cáo), nên bị cáo có cầm ống kim loại vuông dài khoảng 01 mét chạy từ trong nhà ra trước đường, rượt đuổi nhóm của T bỏ chạy. Khi quay về đến trước hẻm vào nhà, D thấy xe mô tô của P đang dừng trên lề đường, D dùng tay phải cầm ống kim loại đập nhiều cái vào phần đầu xe gây hư hỏng, giá trị thiệt hại 2.592.000 đồng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm mà bị cáo đã gây ra.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm bị hại cũng làm đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo vừa qua 18 tuổi, bị bệnh suy nhược thần kinh không kiềm chế được cảm xúc khi thấy nhiều người đánh nhau với cha ruột (Vương Nhân E) là một phần nguyên nhân gây ra hành vi phạm tội; trong thời gian được cho tại ngoại, bị cáo đã chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51; không bị áp dụng

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và phù hợp với tinh thần nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Như vậy, yêu cầu kháng cáo của bị cáo, bị hại và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí: yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Vương Bảo D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vương Bảo D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Vương Bảo D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vương Bảo D 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vương Bảo D cho Ủy ban nhân dân phường L, thị xã T, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Ủy ban nhân dân phường Long Sơn (1);
- Phòng lưu trữ hồ sơ - Công an tỉnh An Giang (1);
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Lưu: hồ sơ, Tòa Hình sự; VP (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Giao